TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH GIA LAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày 22/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Hùng Hưng;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đình Hưng và bà Lê Thị Cần.

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Đinh Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 02 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Chí C**, sinh năm 1991 tại tỉnh Bình Thuận; địa chỉ: Tổ dân phố 9, thị trấn Chư T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T và bà Nguyễn Thị K; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Bản án số 10/2017/HSST ngày 13/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự. Ngày 29/3/2018, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2022 cho đến nay (có mặt tại phiên tòa).

2. **Phạm Bá L**, sinh năm 1996 tại huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa; địa chỉ: Làng Sung K, xã Ia K, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Bá D (đã chết) và bà Phạm Thị T; bị cáo có vợ tên Rơ Mah H'S và có 02 con; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: tốt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/10/2022 cho đến nay (có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại*:

1. Ông Trần Gia L, địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn Chư T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (Có đơn xét xử vắng mặt);

2. Bà Nguyễn Thị N, địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn Chư T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (Có đơn xét xử vắng mặt);

3. Ông Nguyễn Quốc V, địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn Chư T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt);

4. Ông Nguyễn Quang H, địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn Chư T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (Có đơn xét xử vắng mặt);

5. Ông Vũ Đức T, địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn Chư T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị T, địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn Chư T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (Có đơn xét xử vắng mặt);

2. Ông Trần Quang Đ, địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Chư T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (Có đơn xét xử vắng mặt);

3. Ông Nguyễn Thanh Đ, địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn Chư T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (Có đơn xét xử vắng mặt);

4. Ông Nguyễn Văn L, địa chỉ: Số nhà 350 Quang T, thị trấn Chư T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt);

5. Ông Mai Văn B, địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn Chư T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (Có đơn xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có công việc và thu nhập hay sử dụng ma túy nên để có tiền tiêu xài Nguyễn Chí C (cùng với Phạm Bá L) liên tiếp thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thị trấn Chư T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào trưa ngày 07/7/2022, Nguyễn Chí C một mình đi bộ tới tiệm điện cơ của ông Trần Gia L tại tổ dân phố 4, thị trấn Chư T trộm cắp 06kg dây kim loại đồng (loại dùng trong sữa chữa điện cơ) mang đi cất giấu. Đến sáng ngày 08/7/2022, Công mang đến tiệm thu mua phế liệu T tại tổ dân phố 2, tị trấn Chư T bán cho bà Nguyễn Thị T được 700.000 đồng.

Kết luận định giá số 31/KL-HĐ ngày 14/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: Giá trị 06kg dây kim loại đồng là 1.705.200 đồng.

Vụ thứ hai: Vào trưa ngày 07/7/2022 (sau khi thực hiện xong vụ thứ nhất) Nguyễn Chí C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius biển kiểm soát (BKS): 81U1-063.53 (do Công mượn của bạn là Trần Quang Đ) đến bãi đậu xe tại tổ dân phố 4, thị trấn Chư T của nhà xe Hòa Nhàn, dùng một chiếc cà lê mà Công đã chuẩn bị sẵn (C mượn của ông Nguyễn Thanh Đ) tháo 02 bình ắc quy loại 150AH - 12V trên xe trộn bê tông của bà Nguyễn Thị N. Sau đó, C đem đến tiệm

ắc quy Long của ông Nguyễn Văn L tại 350 Quang Trung, tổ dân phố 4, thị trấn Chư T bán được 1.500.000 đồng.

Giá trị tài sản trộm cắp lần này được định giá là: 4.521.800 đồng.

Vụ thứ ba: Vào chiều ngày 07/07/2022, Nguyễn Chí C điều khiển xe mô BKS: 81U1-063.53 đi tìm tài sản để trộm cắp. C dùng cà lê tháo 02 bình ắc quy hiệu GS, màu đen, loại bình 90AH -12V trong xe xe ô tô THACO Trường Hải của ông Nguyễn Quốc V đang đậu ở đối diện quán cà phê Tonal thuộc tổ dân phố 4, thị trấn Chư T. Đến sáng ngày 08/7/2022 C đem đến tiệm ắc quy L của ông Nguyễn Văn L bán được 600.000 đồng.

Giá trị tài sản trộm cắp lần này được định giá là: 2.901.000 đồng.

Vụ thứ tư: Vào tối ngày 10/07/2022, Nguyễn Chí C điều khiển xe BKS: 81U1-063.53 chở theo Phạm Bá L đi tìm tài sản trộm cắp. Khi thấy 01 xe ô tô của ông Nguyễn Quốc V đang dựng ở gần Cổng Hoa đường Hoàng Văn Thụ, thị trấn Chư T. Công nói với L canh gách còn C dùng kìm cắt sợi dây thép cố định bình và dùng cà lê tháo 02 bình ắc quy, loại "DONGNAI", màu trắng đen, loại bình N70, 12V – 70AH. Đến sáng ngày 11/7/2022 Công và Luận đem đến tiệm ắc quy L của ông Nguyễn Văn L bán được 600.000 đồng. Đến chiều cùng ngày Công lên chuộc lại cặp bình trên và bán lại cho ông Mai Văn B (chủ tiệm sửa xe Hoda thuộc tổ dân phố 2, thị trấn Chư T) được 1.500.000 đồng.

Giá trị tài sản trộm cắp lần này được định giá là: 3.484.600 đồng.

Vụ thứ năm: Vào khoảng 21 giờ ngày 10/7/2022, Công cùng với Phạm Bá L trộm cắp 02 bình ắc quy hiệu GS, màu đen, loại bình 90AH – 12V trong xe tải của ông Nguyễn Quang H đang dựng ở trước công viên thuộc tổ dân phố 2, thị trấn Chư T. Sau đó C và L chở bình đến tiệm ắc quy Long của ông Nguyễn Văn L được 500.000 đồng.

Giá trị tài sản trộm cắp lần này được định giá là: 2.850.700 đồng.

Vụ thứ sáu: Khoảng 01 giờ sáng ngày 11/7/2022, Công nhìn thấy xe ôtô tải của ông Vũ Đức T đang dựng ở trên đường Lê Lợi, thuộc tổ dân phố 4, thị trấn Chư T, C trộm cắp 02 bình ắc quy hiệu GS**,** màu xanh trắng 12V – 100AH của chiếc xe này. Đến sáng ngày 11/7/2022, C mang đến của hàng thu mua phế liệu bán cho bà Nguyễn Thị T 01 cái (bị vỡ) với giá 360.000 đồng. Còn 01 cái Công đến tiệm ắc quy Long của ông Nguyễn Văn L bán được 250.000 đồng.

Giá trị tài sản trộm cắp lần này được định giá là 3.145.600 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 01/CT- VKS ngày 04/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí C về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và bị cáo Phạm Bá L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng. Đề nghị tuyên bố các bị cáo Nguyễn Chí C, Phạm Bá L phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Bá L từ 9 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường cho bị hại Trần Gia L 2.000.000 đồng; bồi thường cho những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Văn L 2.950.000 đồng, ông Mai Văn B 1.500.000 đồng, bà Nguyễn Thị T 1.060.000 đồng. Tất cả các bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, các bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính hợp pháp của tài liệu chứng cứ: Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến gì đối với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có cơ sở để nhận định các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên thu thập, do những người tham gia tố tụng cung cấp đều hợp pháp.

[3] Các bị cáo thừa nhận có hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có căn cứ để nhận định:

Trong thời gian từ ngày 07/7/2022 đến ngày 11/7/022, Nguyễn Chí C và Phạm Bá L thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản,cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào trưa ngày 07/7/2022 Nguyễn Chí C trộm cắp của ông Trần Gia L 06kg dây kim loại đồng, trị giá 1.705.200 đồng.

Vụ thứ hai: Vào trưa ngày 07/7/2022, Nguyễn Chí C trộm cắp của bà Nguyễn Thị N 02 bình ắc quy trị giá 4.521.800 đồng.

Vụ thứ ba: Vào chiều ngày 07/07/2022 Nguyễn Chí C trộm cắp 02 bình ắc quy của ông Nguyễn Quốc V trị giá 2.901.000 đồng.

Vụ thứ tư: Vào tối ngày 10/07/2022 Nguyễn Chí C và Phạm Bá L trộm cắp của ông Nguyễn Quốc V 02 bình ắc quy trị giá: 3.484.600 đồng.

Vụ thứ năm: Khoảng 21 giờ ngày 10/7/2022, Công cùng với Phạm Bá L trộm cắp 02 bình ắc quy của ông Nguyễn Quang H trị giá: 2.850.700 đồng.

Vụ thứ sáu: Khoảng 01 giờ sáng cùng ngày 11/7/2022, Nguyễn Chí C trộm cắp 02 bình ắc quy của ông Vũ Đức T trị giá 3.145.600 đồng.

Các bị cáo Nguyễn Chí C, Phạm Bá L thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý. Khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản các bị cáo đều đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực hành vi đầy đủ.

Nguyễn Chí C không có công việc, không có nguồn thu nhập, hay đi lang thang, thường xuyên sử dụng ma túy. Công đã liên tiếp thực hiện 06 lần trộm cắp tài sản (Trong đó có 05 lần trộm cắp tài sản đều đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự) với tổng giá trị tài sản trộm cắp được xác định là 18.608.900 đồng và sử dụng số tiền bán được tài sản trộm cắp làm nguồn sống chính cho bản thân. Do đó, hành vi phạm tội của Nguyễn Chí C thuộc trường hợp "Có tính chất chuyên nghiệp". Hành vi đó đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Phạm Bá L cùng với Nguyễn Chí C thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản. Tổng giá trị tài sản mà Phạm Bá L tham gia trộm cắp là 6.335.300 đồng. Do đó, hành vi của Phạm Bá L đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Như vậy Cáo trạng đã truy tố các bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Thấy rằng, quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác đều phải được xử lý. Các bị cáo Nguyễn Chí C, Phạm Bá L đã có hành vi chiếm đoạt tài sản của các bị hại Nguyễn Quốc V, Trần Gia L, Nguyễn Thị N, Nguyễn Quang H, Vũ Đức T. Hành vi này của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội cần được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra (Trong đó, bị cáo C bồi thường 7.010.000 đồng, bị cáo L bồi thường 500.000 đồng) là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Mẹ của bị cáo Nguyễn Chí C là người có công với cách mạng, các bị hại Trần Gia L, Nguyễn Quang H xin giảm nhẹ cho các bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo C có nhân thân xấu (như đã nêu ở phần lý lịch). Bị cáo L có nhân thân tốt.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo Nguyễn Chí C thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 18.608.900 đồng. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp "có tính chất chuyên nghiệp", là tình tiết định khung tăng nặng theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người chủ mưu, đề xướng việc phạm tội. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51, 02 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 và 01 tình tiết tăng nặng theo khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, phải phạt tù với mức án cao hơn bị cáo Luận, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt và góp phần đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

Bị cáo Phạm Bá L thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 6.335.300 đồng. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51, 01 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 và 01 tình tiết tăng nặng theo khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Luận cũng cần thiết xử phạt tù nhưng ở mức thấp hơn bị cáo C.

Xét không cần thiết phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Đối với hành vi của những người liên quan:

Hành vi của ông Trần Quang Đ (chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius BKS: 81U1- 063.53 mà C sử dụng để đi trộm cắp tài sản, ông Đạt không biết C sử dụng xe để làm phương tiện phạm tội); ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị T, anh Mai Văn B (là những người mua tài sản do C và L mang bán, khi mua tài sản những người này đều không biết tài sản là do C và Luận phạm tội mà có); Nguyễn Thanh Đ (là người cho bị cáo C mượn chiếc cà lê, ông Đ không biết C sử dụng xe để công cụ phạm tội) là không vi phạm pháp luật.

Do đó, quá trình điều tra đã không xử lý ông Đ, ông L, bà T, ông B, ông Đ là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Trần Gia L đã được nhận lại tài sản bị trộm cắp và được bồi thường 2.000.000 đồng; các bị hại Nguyễn Thị N, Nguyễn Quang H, Nguyễn Quốc V đã được nhận lại tài sản bị trộm cắp. Tất cả bị hại đều không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn L, Mai Văn B, Nguyễn Thị T đã nhận được tiền do các bị cáo hoàn trả đầy đủ nên không có yêu cầu gì. Do đó, Hội đồng xét xử không giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[8] Về xử lý vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Chí C, Phạm Bá L** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, các Điều 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Chí C** 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/7/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, các Điều 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Phạm Bá L** 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/10/2022.

2. Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Căn cứ khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam các bị cáo Nguyễn Chí C, Phạm Bá L 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; các Điều 23, 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội:

Buộc các bị cáo Nguyễn Chí C, Phạm Bá L mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

5. Các vấn đề khác: các bị cáo, các bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo trình tự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Thời hạn kháng cáo của người có mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày tuyên án, của người vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Nơi nhận:
- VKS; CA;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người LQ;
- Sở tư pháp;
- Lưu HSVA;
- Lưu THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lại Hùng Hưng